

Số: /BC-UBND

Ninh Sơn, ngày tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 trên địa bàn huyện Ninh Sơn

Thực hiện Công văn số 2873/STP-VBTT ngày 20/12/2021 của Sở Tư pháp về việc đề nghị báo cáo kết quả tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2021; Công văn số 2797/STP-VBTT ngày 10/12/2021 của Sở Tư pháp về việc báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC NĂM 2021

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và các điều kiện đảm bảo cho công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

a) Công tác xây dựng thể chế về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Để kịp thời phát hiện các văn bản có quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực, hết hiệu lực một phần hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội, để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới, góp phần nâng cao chất lượng của hệ thống pháp luật; khắc phục tình trạng nhiều văn bản ban hành trước đã không còn phù hợp với các văn bản được ban hành sau nhưng không phát hiện, dẫn đến tổ chức, cá nhân không thể thực hiện pháp luật, Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn đã xây dựng, ban hành Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 08/01/2021 kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 trên địa bàn huyện Ninh Sơn; Kế hoạch số 264/KH-UBND ngày 29/12/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021. Theo đó, chỉ đạo các phòng thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm tổ chức thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thường xuyên, toàn diện, kịp thời, đúng thẩm quyền và trình tự theo quy định của pháp luật; giao Phòng Tư pháp làm đầu mối, đồng thời phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Nội vụ và các phòng, ban có liên quan giúp Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên thực hiện việc tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân huyện ban hành và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn ban hành. Căn cứ vào kế hoạch nêu trên các phòng thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã ban

hành Kế hoạch về công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực cơ quan, địa phương mình quản lý.

Trong năm Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 277/KH-UBND ngày 10/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; xử lý vi phạm hành chính; theo dõi thi hành pháp luật; chuẩn tiếp cận pháp luật và công tác Hành chính tư pháp tại các xã, thị trấn năm 2021. Thông qua việc kiểm tra trực tiếp tại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Ủy ban nhân dân huyện kịp thời hướng dẫn, giải quyết các vấn đề khó khăn vướng mắc trong thực hiện công tác soạn thảo, ban hành, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; trao đổi, làm rõ các văn bản có dấu hiệu vi phạm về nội dung, thẩm quyền, hiệu lực và đề nghị các đơn vị tự tổ chức kiểm tra, xử lý và thông báo kết quả xử lý về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Tư pháp); đối với các văn bản sai về căn cứ pháp lý, thể thức, kỹ thuật trình bày, đã đề nghị cơ quan ban hành nghiêm túc xử lý theo Điều 130 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).

Đối với việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn là kịp thời, khẩn trương đúng tiến độ, từ đó giúp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn nắm bắt, hệ thống được những văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực, hết hiệu lực, hết hiệu lực một phần hoặc cần phải sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới văn bản, góp phần đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, quản lý hành chính nhà nước.

b) Về tình hình tổ chức bộ máy, bố trí biên chế, công chức thực hiện; kinh phí thực hiện

- Về tổ chức bộ máy: Đến nay trên toàn huyện có 9 người làm công tác thường trực về nhiệm vụ kiểm tra, xử lý rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, trong đó cấp huyện 01 người (tại Phòng Tư pháp), cấp xã 08 người/8 xã, thị trấn (tại bộ phận Tư pháp – Hộ tịch); về trình độ chuyên môn đều có bằng Đại học Luật.

- Về kinh phí thực hiện, trong năm 2021 Ủy ban nhân dân huyện đã bố trí 19.600.000 đồng để thực hiện kiểm tra, xử lý rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; đối với cấp xã, thị trấn kinh phí này chưa được bố trí.

c) Công tác xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Trước và trong khi kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật Phòng Tư pháp đã rà soát sắp xếp và xác lập trật tự hệ thống văn bản thuộc lĩnh vực kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa có giá trị pháp lý cao hơn đang có hiệu lực tại thời điểm kiểm tra qua ba hình thức:

- Đối với công tác kiểm tra

+ Việc tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật: ngoài việc rà soát các văn bản có giá trị pháp lý cao hơn tại thời điểm kiểm tra còn kết hợp với công tác rà soát văn bản trong khâu thẩm định văn bản, theo dõi thi hành pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính.

+ Việc kiểm tra văn bản theo thẩm quyền: ngoài việc rà soát còn đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn cung cấp thêm các văn bản có liên quan đến nội dung văn bản được kiểm tra.

- Đối với việc rà soát, hệ thống hóa văn bản: dựa trên công tác phổ biến pháp luật, xây dựng văn bản pháp luật, kiểm tra văn bản, theo dõi, quản lý văn bản, công tác theo dõi thi hành pháp luật và các văn bản quy phạm của cơ quan có thẩm quyền cấp trên được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ.

Ngoài ra còn được sử dụng từ nguồn Cơ sở Dữ liệu quốc gia về pháp luật, Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Công báo Chính phủ, Website của tỉnh, trang thông tin điện tử của huyện... góp phần tích cực phục vụ cho việc tra cứu thông tin và thu thập dữ liệu cho công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản trong toàn huyện.

d) Công tác tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ, triển khai quy định pháp luật về kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Phòng Tư pháp trực tiếp hướng dẫn kỹ năng, nghiệp vụ, trao đổi, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc thông qua công tác kiểm tra hàng năm. Phòng Tư pháp đã kịp thời hướng dẫn, giải quyết các vấn đề khó khăn vướng mắc trong thực hiện công tác soạn thảo, ban hành, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; đặc biệt trao đổi, làm rõ các văn bản có dấu hiệu vi phạm về nội dung, thẩm quyền, hiệu lực; đối với các văn bản sai về thể thức, kỹ thuật trình bày, đã đề nghị cơ quan ban hành nghiêm túc xem xét rút kinh nghiệm, đảm bảo ban hành văn bản đúng quy định của pháp luật.

2. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật

a) Công tác tự kiểm tra

Cấp huyện: thực hiện Điều 111 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP), UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban, ngành phối hợp với Phòng Tư pháp tham mưu giúp UBND huyện tự kiểm tra văn bản do Ủy ban nhân dân huyện ban hành. Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020, Ủy ban nhân dân huyện tiến hành tự kiểm tra 3.824 văn bản, trong đó: 3.822 văn bản áp dụng, 02 văn bản quy phạm; không có văn bản nào có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có

chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức và nội dung như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành.

Cấp xã: Ủy ban nhân dân xã, thị trấn đã thực hiện tự kiểm tra. Qua kiểm tra không có văn bản nào là văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức và nội dung như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành.

b) Kiểm tra theo thẩm quyền

Tiếp nhận văn bản thuộc đối tượng kiểm tra: trong năm Phòng tư pháp không tiếp nhận văn bản quy phạm pháp luật nào do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn gửi đến.

Kiểm tra văn bản theo địa bàn: Ủy ban nhân dân huyện đã thành lập Tổ kiểm tra, tiến hành kiểm tra 08 xã, thị trấn. Đã kiểm tra 620 văn bản không có văn bản nào là văn bản quy phạm pháp luật và không có văn bản nào chứa quy phạm pháp luật.

(Chi tiết theo biểu mẫu số: 04a/BTP/KTrVB/KTTTQ đính kèm)

c) Đánh giá tình hình thực hiện công tác kiểm tra, xử lý

- Ưu điểm: Thời gian qua công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện đã được triển khai đồng bộ, tích cực và hoàn thành khối lượng công việc lớn, kịp thời thống nhất về cơ chế, chính sách, góp phần củng cố hoàn thiện hệ thống hóa pháp luật, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý Nhà nước đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, tạo môi trường và hành lang pháp lý đảm bảo cho việc phát triển kinh tế, văn hóa xã hội thuận lợi, nâng cao đời sống tinh thần, vật chất cho người dân. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản trên địa bàn huyện đã được các ngành, các cấp quan tâm đã đi vào nề nếp đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương. Nhận thức của các ngành, các cấp về tầm quan trọng của công tác này được nâng lên. Trong hoạt động kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật đã có sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan Tư pháp với cơ quan có văn bản quy phạm pháp luật được kiểm tra.

- Hạn chế: Quá trình thực hiện công tác kiểm tra văn bản trên địa bàn huyện còn gặp một số hạn chế như:

+ Đội ngũ công chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện chưa thực sự phát huy được hiệu quả trong việc giúp Thủ trưởng cơ quan chuyên môn kiểm tra văn bản thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước được giao cũng như việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra theo quy định của pháp luật.

+ Đội ngũ công chức Tư pháp xã, thị trấn chưa được tập huấn sâu về chuyên môn và thường xuyên có sự xáo trộn do chuyển vị trí công tác, chưa được bồi dưỡng chuyên môn về văn bản thường xuyên nên công tác soạn thảo, kiểm tra văn bản hiện

vẫn chưa được triển khai thực hiện hiệu quả, mà chủ yếu tập trung giải quyết các sự vụ, sự việc về hộ tịch, chứng thực.

+ Kinh phí hỗ trợ cho công tác kiểm tra văn bản mặc dù đã được quy định trong văn bản pháp luật nhưng đối với xã, thị trấn chưa được thực hiện.

- Nguyên nhân của những hạn chế

+ Đối với đội ngũ công chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện phải kiêm nhiệm nhiều việc do đó chưa phát huy được tính chuyên nghiệp trong công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

+ Cấp ủy và chính quyền ở một số địa phương chưa thật sự quan tâm tạo điều kiện để đẩy mạnh công tác kiểm tra, xử lý văn bản trái pháp luật, chưa coi trọng công tác kiểm tra, xử lý văn bản trái pháp luật là một bộ phận của công tác chính trị.

+ Việc tự nghiên cứu, tìm hiểu các tài liệu liên quan để phục vụ công tác kiểm tra của công chức được giao nhiệm vụ còn hạn chế.

3. Về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

a) Kết quả rà soát thường xuyên: trong năm 2021 số văn bản phải rà soát: 11 văn bản (cấp huyện 11 văn bản, cấp xã, thị trấn 0 văn bản); số văn bản được rà soát của kỳ trước 0 văn bản, trong đó:

Cấp huyện 11 văn bản (của kỳ trước 0 văn bản): 10 Quyết định, 01 Chỉ thị.

Cấp xã 0 văn bản.

Số văn bản đề nghị xử lý là 09 văn bản (08 Quyết định, 01 Chỉ thị),

b) Kết quả rà soát văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn

Trên cơ sở chỉ đạo của của các Sở¹, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Phòng Tư pháp phối hợp thực hiện rà soát, lập danh mục.

Kết quả, rà soát: không có văn bản quy phạm pháp luật nào thuộc thẩm quyền phải sửa đổi, bổ sung, thay thế theo nội dung yêu cầu của các Sở.

(Chi tiết theo biểu mẫu số: 05b/BTP/KTrVB/RSVB đính kèm)

c) Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật

Trong năm 2021 có 02 văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, Ủy ban nhân dân huyện đã tiến hành công bố theo quy định tại Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn công bố danh mục

¹ Công văn số 728/SKHĐT-TTr ngày 08/3/2021 của Sở Kế hoạch và đầu tư về việc rà soát văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Công văn số 553/STP-NV1 ngày 24/3/2021 của Sở Tư pháp về việc rà soát văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp năm 2020; Công văn số 1960/STP-VBTT ngày 10/9/2021 của Sở Tư pháp về việc đề nghị phối hợp rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực Công đoàn, Lao động; Công văn số 2746/STP-VBTT ngày 07/12/2021 của Sở Tư pháp về việc đề nghị rà soát văn bản QPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh.

văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện hết hiệu lực toàn bộ năm 2021.

d) Đánh giá chung về chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản thuộc trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa

Các văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng, ban hành về cơ bản đúng với Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn, quy định về nội dung có giá trị pháp lý cao hơn, do đó các văn bản sau khi ban hành có tính khả thi, hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống văn bản pháp luật, phù hợp với điều kiện tại địa phương.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, còn tồn tại trong công tác xây dựng, ban hành văn bản do cấp huyện, cấp xã ban hành như: Việc quán triệt thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật chưa sâu rộng và thường xuyên; đối với cấp xã sự phối hợp giữa bộ phận Tư pháp với bộ phận chuyên môn khác trong việc phối hợp tham mưu rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân chưa đồng bộ, chặt chẽ.

đ) Tình hình thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

- Ưu điểm: Nhìn chung, công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của huyện ngày càng đảm bảo, kết quả rà soát cho thấy, hầu hết các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành, địa phương ban hành đều đảm bảo về nội dung, căn cứ pháp lý ban hành, đáp ứng nhu cầu quản lý nhà nước và góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị của địa phương; các văn bản ban hành có tính thực tiễn, khả thi, phù hợp với các đối tượng được điều chỉnh. UBND huyện luôn coi công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản là một nhiệm vụ trọng tâm và thiết thực trong công tác điều hành, quản lý Nhà nước trên mọi lĩnh vực hoạt động.

- Hạn chế: Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật còn nhiều hạn chế như: công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện rà soát đôi lúc chưa hiệu quả, chưa đảm bảo tiết độ, chưa chỉ đạo sát sao việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; đội ngũ công chức làm công tác này chủ yếu thực hiện kiêm nhiệm và một số bộ phận có sự thay đổi về vị trí công tác dẫn đến chất lượng rà soát đôi lúc chưa đáp ứng yêu cầu, đối với kinh phí phục vụ cho công tác này ở xã, thị trấn chưa được quan tâm bố trí.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn, vướng mắc

a) Các quy định về chính sách phục vụ cho công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa chưa phù hợp tương xứng với tính chất công việc, chưa khuyến khích động viên được cán bộ toàn tâm, toàn lực với công việc. Kinh phí đặc thù cho công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại xã, thị trấn chưa được bố trí vào dự toán hàng năm của địa phương.

b) Công tác phối hợp trong kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện đôi lúc chưa kịp thời, trong khi ngày càng nhiều văn bản có phạm vi điều chỉnh rộng với nhiều đối tượng áp dụng, liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực. Do đó, đã tạo cho cơ quan chuyên môn và cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ rà soát nhiều áp lực cả về chất lượng công việc và tiến độ hoàn thành.

c) Công tác rà soát văn bản chưa thực sự gắn kết với công tác xây dựng, theo dõi thi hành pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính.

2. Kiến nghị

Để công tác kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện có hiệu quả trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn kiến nghị một số nội dung sau:

a) Đối với Bộ Tư pháp

Tiếp tục hoàn thiện thể chế về công tác kiểm tra văn bản như: Ban hành Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 122/2011/TTLT-BTC-BTP ngày 17 tháng 8 năm 2011 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

b) Đối với Sở Tư pháp

Tăng số lượng việc mở các lớp tập huấn nghiệp vụ về công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn chuyên sâu nghiệp vụ, tình huống cụ thể. Kiến nghị trước khi tổ chức tập huấn, cần khảo sát về nhu cầu, tháo gỡ khó khăn, bồi dưỡng những kỹ năng còn yếu cho đội ngũ làm công tác này.

Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn báo cáo Sở Tư pháp kết quả công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 trên địa bàn huyện Ninh Sơn./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (Phòng VBTT);
- TT. Huyện ủy, HĐND huyện;
- CT, các Phó CT UBND huyện;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đoàn Văn Hùng